TÒA ÁN NHÂN DÂN **HUYỆN VĨNH CỬU** **TỈNH ĐỒNG NAI**	**CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM** **Độc lập – Tự do – Hạnh phúc**

Bản án số: 59/2024/HNGĐ-ST
Ngày: 10/7/2024
"*Ly hôn, tranh chấp nuôi con chung"*

NHÂN DANH
NƯỚC CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM

TÒA ÁN NHÂN DÂN HUYỆN VĨNH CỬU, TỈNH ĐỒNG NAI

Thành phần Hội đồng xét xử sơ thẩm gồm có:

Thẩm phán – Chủ tọa phiên tòa: Ông Nguyễn Tấn Phát.

Các Hội thẩm nhân dân: Bà Hoàng Thị Hồng Quyên

Ông Huỳnh Bình

- Thư ký phiên tòa: Bà Vũ Thị Ngọc Thúy – Thư ký Tòa án nhân dân huyện Vĩnh Cửu, tỉnh Đồng Nai.

- Đại diện Viện kiểm sát nhân dân huyện Vĩnh Cửu, tỉnh Đồng Nai tham gia phiên tòa: Bà Thái Thị Lan - Kiểm sát viên.

Ngày 10 tháng 7 năm 2024, tại trụ sở Tòa án nhân dân huyện Vĩnh Cửu, tỉnh Đồng Nai xét xử sơ thẩm công khai vụ án thụ lý số: 94/2024/TLST-HNGĐ ngày 05 tháng 3 năm 2024 về việc "*Ly hôn, tranh chấp nuôi con chung*", theo Quyết định đưa vụ án ra xét xử số 57/2024/QĐXXST-HNGĐ ngày 11 tháng 6 năm 2024; Quyết định hoãn phiên tòa số 113/2024/QĐST-HNGĐ ngày 28 tháng 6 năm 2024 giữa các đương sự:

-Nguyên đơn: Bà Nguyễn Thị N, sinh năm 1985

Nơi đăng ký thường trú: Tổ D, ấp C, xã B, huyện V, tỉnh Đồng Nai.

Trú tại: Tổ G, Ấp T, xã T, huyện C, tỉnh Tây Ninh.

-Bị đơn: Ông Trần Thanh T, sinh năm 1981

Trú tại: Tổ D, ấp C, xã B, huyện V, tỉnh Đồng Nai.

(bà N và ông T vắng mặt)

NỘI DUNG VỤ ÁN:

Trong quá trình tố tụng tại Tòa án nguyên đơn bà Nguyễn Thị N trình bày:

Bà và ông Trần Thanh T tự nguyện thương yêu và chung sống với nhau, có đăng ký kết hôn ngày 10/02/2006 tại Ủy ban nhân dân xã B, huyện V, tỉnh Đồng Nai. Trong cuộc sống hai vợ chồng phát sinh mâu thuẫn do bất đồng quan điểm, không hợp tính tình, cuộc sống hôn nhân không hạnh phúc, mục đích hôn nhân

không đạt được. Nay bà xác định tình cảm vợ chồng không còn, yêu cầu Tòa án giải quyết cho bà được ly hôn với ông T.

Về con chung: Bà và ông T có 02 con chung là Trần Tiến A, sinh ngày 27/7/2003; Trần Nguyễn Quỳnh N1, sinh ngày 14/12/2006. Trần Tiến A đã thành niên và có khả năng lao động nên bà N không yêu cầu giải quyết. Ly hôn bà yêu cầu được trực tiếp nuôi dưỡng cháu N1. Bà không yêu cầu ông T cấp dưỡng nuôi con chung.

Về tài sản chung: Không yêu cầu Tòa án giải quyết.

Về nợ chung: Bà và ông T không có nợ chung.

Trong quá trình tố tụng bị đơn ông Trần Thanh T vắng mặt nên không có ý kiến trình bày

Ý kiến của đại diện Viện kiểm sát nhân dân huyện Vĩnh Cửu:

Về thủ tục tố tụng: Thẩm quyền, xác định tư cách đương sự và việc xác minh, thu thập chứng cứ, giao nhận các văn bản tố tụng đã thực hiện đúng theo quy định. Quyền và lợi ích hợp pháp của các đương sự được bảo đảm theo quy định của pháp luật.

Về nội dung vụ án: Bà N và ông T kết hôn trên cơ sở tự nguyện, có đăng ký kết hôn hợp pháp. Trong quá trình chung sống bà N trình bày hai vợ chồng chung sống hạnh phúc, đến năm 2008 phát sinh nhiều mâu thuẫn do bất đồng về quan điểm sống, không hợp tính tình nên mâu thuẫn vợ chồng ngày càng trầm trọng, nhiều lần bà N và ông T ngồi lại nói chuyện để hàn gắn tình cảm nhưng không có kết quả. Trong quá trình giải quyết vụ án, Tòa án đã tống đạt hợp lệ các văn bản tố tụng nhưng ông T không đến Tòa án làm việc, thể hiện ông T không có thiện chí hòa giải đoàn tụ với bà N. Đề nghị Hội đồng xét xử chấp nhận đơn khởi kiện của bà N, bà N được ly hôn với ông T. Về con chung: Giao cháu Trần Nguyễn Quỳnh N1, sinh ngày 14/12/2006 cho bà N trực tiếp trông nom, chăm sóc, giáo dục, nuôi dưỡng. Tạm thời ông T không cấp dưỡng nuôi con chung. Tài sản chung và nợ chung: Bà N không yêu cầu giải quyết tài sản chung, trình bày nợ chung không có. Án phí: Bà N phải chịu án phí theo quy định.

NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN:

Sau khi nghiên cứu các tài liệu có trong hồ sơ vụ án đã được thẩm tra tại phiên tòa, Hội đồng xét xử nhận định:

[1] Về thủ tục tố tụng:

[1.1] Về thẩm quyền giải quyết vụ án: Ông Trần Thanh T hiện đang cư trú tại xã B, huyện V, tỉnh Đồng Nai nên căn cứ quy định tại điểm a, khoản 1, Điều 39 Bộ luật tố tụng dân sự, vụ án thuộc thẩm quyền giải quyết của Tòa án nhân dân huyện Vĩnh Cửu, tỉnh Đồng Nai.

[1.2] Về thủ tục xét xử vắng mặt: Bị đơn ông Trần Thanh T đã được Tòa án tống đạt hợp lệ các văn bản tố tụng theo đúng thủ tục quy định nhưng ông T vẫn vắng mặt; nguyên đơn bà Nguyễn Thị N có đơn đề nghị xét xử vắng mặt. Do đó,

Hội đồng xét xử tiến hành xét xử vắng mặt bà N và ông T theo quy định tại điểm b khoản 2 Điều 227; khoản 1 Điều 228 của Bộ luật Tố tụng dân sự.

[2] Xét yêu cầu khởi kiện của nguyên đơn:

[2.1] Về quan hệ hôn nhân: Bà Nguyễn Thị N và ông Trần Thanh T kết hôn trên cơ sở tự nguyện và được Ủy ban nhân dân xã B, huyện V, tỉnh Đồng Nai cấp giấy chứng nhận kết hôn ngày 10 tháng 02 năm 2002 nên được công nhận là hôn nhân hợp pháp theo Điều 11 Luật hôn nhân gia đình năm 2000. Tòa án thụ lý vụ án ngày 05 tháng 3 năm 2024 nên áp dụng quy định của Luật hôn nhân và gia đình năm 2014 để giải quyết.

Trong quá trình giải quyết vụ án, Tòa án đã tiến hành tống đạt hợp lệ các văn bản tố tụng cho ông T nhưng ông T không đến Tòa án làm việc. Ông T không đến Tòa án làm việc là tự từ bỏ quyền của mình. Tòa án cũng không thể tiến hành hòa giải đoàn tụ cho vợ chồng khi không có sự hợp tác của ông T, ông T không có thiện chí hàn gắn đoàn tụ. Do đó đã đủ cơ sở khẳng định hôn nhân giữa bà N và ông T đã phát sinh mâu thuẫn trầm trọng, mục đích hôn nhân không đạt được, nên cần chấp nhận yêu cầu khởi kiện của bà N, bà N được ly hôn với ông T.

[2.2] Về con chung và cấp dưỡng nuôi con: Bà N và ông T có 02 (hai) con chung là Trần Tiến A, sinh ngày 27/7/2003; Trần Nguyễn Quỳnh N1, sinh ngày 14/12/2006. Con chung Trần Tiến A đã thành niên và có khả năng lao động nên bà N không yêu cầu giải quyết. Ly hôn bà N yêu cầu được trực tiếp trông nom, chăm sóc, giáo dục, nuôi dưỡng cháu N1. Xét thấy cháu N1 đang do bà N trực tiếp nuôi dưỡng, nguyện vọng của cháu cũng muốn sống chung với bà N nên Hội đồng xét xử giao cháu Trần Nguyễn Quỳnh N1, sinh ngày 14/12/2006 cho bà N trực tiếp nuôi dưỡng. Bà N không yêu cầu cấp dưỡng nên tạm thời ông T không cấp dưỡng nuôi con chung.

[2.3] Về tài sản chung, nợ chung: Bà N không yêu cầu giải quyết tài sản chung, trình bày không có nợ chung. Ông T không có ý kiến về tài sản chung và nợ chung nên Hội đồng xét xử không đặt ra xem xét, giải quyết.

[3] Về án phí: Bà N phải chịu án phí dân sự sơ thẩm trong vụ án ly hôn theo quy định pháp luật.

[4] Xét quan điểm của đại diện Viện kiểm sát huyện V phù hợp với nhận định của Hội đồng xét xử nên được chấp nhận.

Vì các lẽ trên,

QUYẾT ĐỊNH:

Căn cứ các Điều 28, 35, 39, 147, 220, 227, 228, 266, 271 và 273 của Bộ luật Tố tụng dân sự; Điều 51, 56, 81, 82, 83, 84 của Luật hôn nhân và gia đình năm 2014; điểm a khoản 5 Điều 27 Nghị quyết 326/2016/UBTVQH14 ngày 30/12/2016 của Ủy ban thường vụ Quốc hội về mức thu, miễn, giảm, thu, nộp, quản lý, sử dụng án phí và lệ phí Tòa án.

Tuyên xử: Chấp nhận yêu cầu khởi kiện của bà Nguyễn Thị N.

1. Bà Nguyễn Thị N được ly hôn với ông Trần Thanh T.

2. Về con chung: Giao cháu Trần Nguyễn Quỳnh N1, sinh ngày 14/12/2006 cho bà Nguyễn Thị N trực tiếp trông nom, chăm sóc, giáo dục, nuôi dưỡng.

Tạm thời ông Trần Thanh T không đóng góp tiền cấp dưỡng nuôi con chung.

Không ai được cản trở quyền thăm nom, chăm sóc, nuôi dưỡng con chung của ông Trần Thanh T.

Vì quyền lợi của con chung, các đương sự có quyền yêu cầu Tòa án giải quyết thay đổi người trực tiếp nuôi con và yêu cầu cấp dưỡng nuôi con.

3. Về tài sản chung, nợ chung: Không xem xét giải quyết.

4. Về án phí: Bà Nguyễn Thị N phải chịu số tiền 300.000 đồng (Ba trăm nghìn đồng) án phí dân sự sơ thẩm trong vụ án ly hôn, được trừ vào tiền tạm ứng án phí đã nộp theo biên lai thu tiền tạm ứng án phí số 0009521 ngày 04/3/2024 của Chi cục thi hành án dân sự huyện Vĩnh Cửu, tỉnh Đồng Nai. Bà N đã nộp xong án phí.

5. Bà Nguyễn Thị N, ông Trần Thanh T có quyền kháng cáo trong hạn 15 ngày kể từ ngày được tống đạt hợp lệ bản án theo quy định pháp luật.

Nơi nhận:
- Các đương sự;
- UBND xã Bình Lợi, huyện Vĩnh Cửu, tỉnh Đồng Nai (số ĐKKH 03 ngày 10/02/2002)
- VKSND H.Vĩnh Cửu;
- CC.THADS H.Vĩnh Cửu;
- Lưu hồ sơ vụ án.

TM. HỘI ĐỒNG XÉT XỬ SƠ THẨM
Thẩm phán - Chủ tọa phiên tòa

(đã ký và đóng dấu)

Nguyễn Tấn Phát